

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *4213* /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 28 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:
Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Tây Nam chợ Quảng Thắng,
thuộc xã Quảng Thắng, thành phố Thanh Hoá**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 07/9/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Tây Nam chợ Quảng Thắng, thuộc xã Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4057/STC-ĐT ngày 28/9/2016, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Tây Nam chợ Quảng Thắng, thuộc xã Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa; của Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa số 252/TTr-TTPTQĐ ngày 07/6/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Tây Nam chợ Quảng Thắng, thuộc xã Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa.
- Địa điểm: Tại xã Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa.
- Thời gian (thực tế): Khởi công tháng 02/2012; hoàn thành tháng 9/2015.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	63.306.126.000	57.875.000.000	5.431.126.000
Vốn NSNN từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án	63.306.126.000	57.875.000.000	5.431.126.000

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	70.271.351.000	63.306.126.000
- Chi phí xây dựng	45.761.843.000	43.878.828.000
- Chi phí quản lý dự án	727.299.000	637.995.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	2.641.255.000	2.447.225.000
- Chi phí khác	7.410.139.000	7.453.902.000
- Chi phí bồi thường GPMB	8.912.572.000	8.888.176.000
- Chi phí dự phòng	4.818.243.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	63.306.126.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	63.306.126.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	63.306.126.000	
Vốn NSNN từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án	63.306.126.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 07/6/2016:

i) Tổng nợ phải thu:

Không

ii) Tổng nợ phải trả, trong đó:	5.431.126.000 đồng;
- Tổng công ty cổ phần Thành Trung :	3.254.225.000 đồng;
- Công ty cổ phần Xây dựng Vân Thành Sơn:	18.482.000 đồng;
- Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Đức Việt:	530.396.000 đồng;
- Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hoá:	833.725.000 đồng;
- Công ty cp tư vấn XD và Kinh doanh bất động sản:	118.755.000 đồng;
- Công ty cổ phần E&P:	11.055.000 đồng;
- Công ty cổ phần tư vấn Xây dựng và TM Đại Việt:	136.349.000 đồng;
- Bộ tham mưu Quân đoàn I:	8.102.000 đồng;
- Công ty TNHH Tài chính và Kiểm toán Việt Nam:	188.608.000 đồng;
- Trung tâm phát triển Quỹ đất Thanh Hóa:	331.429.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản lưu động
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thanh Hóa	63.306.126.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán theo quy định hiện hành.

4. Các nội dung khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất Thanh Hoá; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M10.2)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn